TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **203**/2018/HSST
Ngày 21/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh; Ông Nguyễn Hữu Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng – Thư ký TAND quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2018/TLST – HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2018/QĐ - TA ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn D; Sinh năm: 1983 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT và cư trú: Số 4, phường T, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty TL; Họ và tên bố: Hoàng Văn T; Sinh năm: 1943; Nghề nghiệp: Hưu trí; Họ và tên mẹ: Trần Thị L; Sinh năm: 1958; Nghề nghiệp: Hưu trí; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/9/2018; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Võ Văn Th; Sinh năm: 1985 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Tổ 7, xã S, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng tự do; Họ tên bố: Võ Văn H; Sinh năm: 1951; Nghề nghiệp: Hưu trí; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S; Sinh năm: 1957; Nghề nghiệp: Hưu trí; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/9/2018; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1984 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn T, xã V, huyện S, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sửa chữa máy tính tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn Th; Sinh năm: 1962; Nghề nghiệp: Bộ đội; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B; Sinh năm: 1965; Nghề nghiệp: Thợ sửa máy tính tự do; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 74/2013/HSST ngày 05/7/2013, Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H đã xử phạt 6.000.000 đồng về tội

"Đánh bạc"; Bị cáo đã thi hành án xong ngày 09/01/2014; Bị tạm giữ từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/9/2018; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/6/2018, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Bắc Từ Liêm tiến hành kiểm tra hành chính Cửa hàng cầm đồ tại số 393 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội nơi bị cáo Nguyễn Văn T làm việc. Quá trình kiểm tra, bị cáo T không xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy. Qua kiểm tra điện thoại của bị cáo, Tổ công tác đã phát hiện các tin nhắn liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá làm làm rõ sự việc:

Khoảng giữa tháng 5/2018, bị cáo Hoàng Văn D nhận tài khoản cá độ bóng đá tên TVF32516, mật khẩu Tttt111 trên trang web bong88.com của đối tượng H (không xác định được nhân thân, lai lịch). Trong tài khoản có 3000 đô; 01 đô tương đương với 10.000đồng. Sau khi nhận được tài khoản trên, bị cáo D sử dụng điện thoại SAMSUNG Galaxy J7 chia tài khoản TVF32516 thành tài khoản là TVF32516000, mật khẩu Bbbb1111 và giao tài khoản TVF32516000 cho bị cáo Võ Văn Th. Bị cáo D và bị cáo Th quy ước 01 đô tương đương giá 18.000 đồng, tài khoản có 2500 đô, tương đương giá 45.000.000 đồng. Bị cáo Th đưa cho bị cáo D 20.000.000 đồng tiền đặt cọc. Sau đó, bị cáo Th giao lại tài khoản TVF32516000 cho bị cáo T. Bị cáo Th quy ước với bị cáo T 01 đô tương đương 20.000 đồng, giá trị tài khoản là 50.000.000 đồng, thống nhất thanh toán tiền cá độ theo ngày. Bị cáo T đưa cho bị cáo Th 20.000.000 đồng là tiền đặt cọc. Ngày 26/5/2018, bị cáo T sử dụng tài khoản TVF32516000 cá độ trận bóng đá giữa Real Madrid với Liverpool cá độ cụ thể: Kèo 4.000.000 đồng (cược 200 đô) Real Madrid chấp 0,25; tỷ lệ 0,98: thắng được 3.920.000 đồng; Kèo 4.000.000 đồng (cược 200 đô) Real Madrid chấp 0,25; tỷ lệ 0,98 thắng được 3.920.000 đồng. Số tiền đánh bạc trận này là 15.840.000 đồng. Số tiền bị cáo T thắng là: 7.840.000 đồng. Bị cáo D đã chuyển khoản đủ số tiền trên cho bị cáo T. Bị cáo T đã rút toàn bộ số tiền ra khỏi tài khoản.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T khai: Bị cáo nhận tài khoản TVF32516000 hộ đối tượng Th (chủ cửa hàng cầm đồ số 393 Phạm Văn Đồng, nơi bị cáo T làm việc). Số tiền 20.000.000 đồng đặt cọc và các kèo cá độ trận Real Madrid với Liverpool ngày 26/5/2018 là do Thắng cá độ. Số tiền thắng cá độ 7.840.000 đồng bị cáo đã rút từ tài khoản của bị cáo ra đưa cho Th. Đến ngày 28/5/2018 bị cáo T trả lại cho bị cáo Th tài khoản TVF32516000 và thông báo không chơi nữa, bị cáo Th nhận lại tài khoản và trả lại cho bị cáo D 20.000.000 đồng đặt cọc, bị cáo D sau khi trừ 800.000 đồng là tiền bị cáo Th phải bù để trả cho trận cá độ bóng đá bị cáo T đã thắng, còn lại 19.200.000 đồng chuyển trả cho bị cáo Th. Bị cáo Th gặp bị cáo T và trả cho bị cáo T đủ 20.000.000 đồng. Bị cáo sau đó thay đổi lời khai trực tiếp cá độ. Đối tượng Th không có mặt ở nơi cư trú, hiện ở

đâu, gia đình và địa phương không biết nên không xác minh lời khai của bị cáo T. Bị cáo Hoàng Văn D, ngoài hành vi chia và giao trang cá độ bóng đá như trên, ngày 28/5/2018 còn trực tiếp sử dụng tài khoản TVF32516000 trên trang Web bong88.com để tham gia đánh bạc như sau: Number game 09836: Kèo 4.000.000 đồng (cược 400 đô), chọn xỉu 37.5; tỷ lệ: 0,95. Kết quả: D thắng 3.800.000đ. Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D là: 7.800.000 đồng. Number game 09835: Kèo 150.000 đồng (cược 15 đô), chọn 16 bỏ đủ, tỷ lệ: 70,47. Kết quả: D thua 150.000đ. Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D là: 150.000 đồng; Kèo 150.000đồng (cược 15 đô), chọn 16 bỏ đủ, tỷ lệ: 70,47. Kết quả: D thua 150.000đ. Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D là: 150.000 đồng; Kèo 4.000.000 đồng (cược 400 đô), chọn chẵn, tỷ lệ: 0,95. Kết quả: bị cáo D thua 4.000.000đ. Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D là: 4.000.000 đồng. Number game 12178: Kèo 100.000 đồng (cược 10 đô), chọn xỉu 37.5, tỷ lệ: 0,93. Kết quả: Bị cáo D thắng 93.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D là: 193.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo D ngày 28/5/2018 là: 12.293.000 đồng. Bị cáo không được hưởng lợi mà bị thua 557.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng; Thu giữ của bị cáo D: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 prime màu đen, đã qua sử dụng.

Đối tượng H giao tài khoản cá độ cho bị cáo D: Bị cáo D khai H sử dụng số điện thoại: 0963828888 để liên lạc, H ở tại địa chỉ số 1 L, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra xác minh: Không có đối tượng nào tên H ở tại địa chỉ số phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Thông tin thuê bao số 0963828888: Chủ thuê bao là anh Nguyễn Văn N (Sinh năm: 1989; HKTT: Phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Anh N khai do kinh doanh bán sim nên khoảng tháng 5/2018, anh mua lại từ một người đàn ông tên D (không rõ nhân thân) và đăng ký chủ sở hữu đối với sim số này. Sau đó bị cáo D mượn sim số điện thoại trên để lưu lại thông tin trên sim, anh N chưa lấy lại số sim trên, gọi điện thấy tắt máy, không liên lạc được. Anh N không quen ai tên H ở phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Ngày 18/9/2018 Cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định tách rút tài liệu số 62 liên quan đến đối tượng H và T để tiếp tục xác minh làm rõ.

Ngày 20/11/2018, bị cáo T đã nộp sung quỹ 7.800.000 đồng thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tại Cáo trạng số 181/CT-VKSngày 08/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo Võ Văn Th về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Hoàng Văn D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm d Khoản 1 Điều 322 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" và mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 đến 24 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Th mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội "Đánh bạc";

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 18 đến 30 tháng về tội "Đánh bạc";

- Buộc bị cáo T phải nộp 7.800.000 đồng thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 prime màu đen thu giữ của bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, phù hợp vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Tháng 5/2018, bị cáo Hoàng Văn D lấy tài khoản cá độ bóng đá TVF32516, mật khẩu Tttt1111, trong tài khoản có 300 đô, 01 đô bằng 10.000 đồng, chia thành tài khoản nhỏ là TVF32516000 và giao bị cáo Võ văn Th với giá đô là 18.000 đồng. Bị cáo Th nâng giá đô lên là 20.000 đồng, giao lại tài khoản cho bị cáo Nguyễn Văn T. Ngày 26/5/2015, bị cáo T đã sử dụng tài khoản TVF32516000 cá độ trận bóng đá giữa Real Madrid và Liverpool với số tiền: 15.840.000 đồng, bị cáo T hưởng lợi 7.840.000 đồng. Ngoài ra, ngày 28/5/2018 bị cáo D có hành vi sử dụng tài khoản trên đánh bạc dưới hình thức tài/xỉu, số tiền đánh bạc là: 12.298.000 đồng nhưng không được hưởng lợi. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Võ Văn Th đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Hành vi cuả bị cáo Hoàng Văn D đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được luật hình sự bảo vệ, gây bất ổn trong xã hội, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước. Các bị cáo đã tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền với mục đích tư lợi.Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo D chia nhỏ tài khoản cá cược bóng đá bán để kiếm lời và giữ lại một tài khoản để tổ chức cho người khác đánh

đánh bạc. Bị cáo Th lấy tài khoản cá độ, giao lại cho bị cáo T. Bị cáo T sử dụng tài khoản cá độ bị cáo Th đưa để đánh bạc.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc thuộc hợp ít nghiệm trọng và khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự . Bị cáo D có các tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Lần đầu bị đưa ra xét xử - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tự nguyện nộp 7.800.000 đồng tiền thu lời bất chính sung công quỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về hình phạt chính: Đối với bị cáo D, căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Th căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho địa phương quản lý trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo T, mặc dù bị cáo đã một lần bị xử lý hình sự (Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; bị cáo đã thi hành án xong ngày 09/01/2014) nhưng đã được xóa án từ lâu (Tháng 01/2015) nên căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho địa phương quản lý trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo T, Th, D đều không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo thu giữ của D 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 prime màu đen, đã qua sử dụng. Những chiếc điện thoại trên các bị cáo đều dùng làm phương tiện các độ nên cần tích thu sung quỹ.

Trong quá trình đánh bạc, bị cáo T thu lời bất chính số tiền 7.800.000 đồng từ việc thắng cá độ (Do bị cáo D thanh toán). Đây là số tiền thu lời bất chính cần buộc bị cáo nộp số tiền này sung công quỹ. Ngày 20/11/2018, bị cáo T đã tự nguyện nộp 7.800.000 đồng sung công quỹ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Đánh bạc" và tội "Tổ chức đánh bạc"; Bị cáo Võ Văn Th phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm d khoản 1 Điều 322 Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 12 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/6/2018.

3. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về UBND thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bi cáo về UBND xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

5. Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

5.1. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng và 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J7 prime màu đen. Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/19 ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

5.2. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**